TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 31-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Học.

2. Ông Nguyễn Văn Dũng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Ni - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Thạch Nguyễn Văn V, tên gọi khác: C, sinh ngày 01/01/2002; tại Hòa Bình, Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp 14, xã B, huyện B, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Thạch Thị C (đã chết); bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Nhà trọ A, khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Bùi Duy K, sinh năm 1994, Nơi cư trú: Ấp thị trấn B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bạc Liêu, có đơn xin vắng mặt.

- Bà Thị L, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Khu phố N, phường S, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

- Bà Nguyễn Mộng T, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Tổ 7, khu phố M, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Kiên Giang, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Trịnh Công Đ, sinh năm 2005. Nơi cư trú: Ấp A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Ấp 1, xã B, huyện B, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 04/8/2023, tại Nhà trọ Mai Ảnh thuộc khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang. Thạch Nguyễn Văn V đang phòng trọ số 3 thì nhìn thấy chiếc xe mô tô mang biển số 68P1-20668, loại Sirius của bà Trần Thị Mỹ H đang đậu trước phòng trọ số 1 có cắm sẵn chìa khóa trên xe, V quan sát xung quanh không có ai nên lấy trộm chiếc xe chạy về ấp 14, xã B, huyện B, tỉnh Bạc Liêu. Đến khoảng 09 giờ ngày 05/8/2023, V điều khiển xe máy đến gặp Nguyễn Duy K và Trịnh Công Đ nói là xe mua ở Hà Tiên và nhờ dẫn đi bán chiếc xe. Sau đó, V chở Đ và K đến vựa thu mua phế liệu bán cho ông Bùi Duy K được số tiền 1.000.000 đồng, V trả nợ cho K 200.000 đồng, số tiền còn lại V cất giữ để tiêu xài cá nhân. Sau khi mua được xe thì người thân ông K nghi ngờ nên kêu trả lại xe, ông K tìm đến V để trả lại xe nhưng V không đồng ý nên người nhà của ông K đã trình báo với Công an huyện Hòa Bình. Qua làm việc V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thu giữ của Thạch Nguyễn Văn V số tiền 725.000 đồng và của Nguyễn Duy K số tiền 200.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 09/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Hà Tiên kết luận: Một xe mô tô biển kiểm soát 68P1-20668, số loại Sirius, nhãn hiệu Yamaha, số máy 5C6K-175737, số khung RLCS5C6K0EY175736, màu đen - đỏ (đã qua sử dụng), thời điểm định giá ngày 04/8/2023 trị giá là 10.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Bùi Duy K không yêu cầu nhận lại tiền mua xe.

Vật chứng trong vụ án:

1. Một xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 68P1-20668, số khung RLCS5C6K0EY175736, số máy 5C6K-175737 (đã qua sử dụng).

2. Tiền Việt Nam 925.000 đồng.

Vật chứng số 1 đã được trả lại cho bà Trần Thị Mỹ H là người quản lý, sử dụng hợp pháp, vật chứng mục số 2 đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSHT ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên truy tố bị cáo Thạch Nguyễn Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Nguyễn Văn V mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường; Ông Bùi Duy K không yêu cầu trả lại số tiền mua xe nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 925.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho bà Trần Thị Mỹ H.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định ngày 04/8/2023 tại Nhà trọ Mai Ảnh thuộc khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Kiên Giang, Thạch Nguyễn Văn V đã chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ đen, biển số 68P1-20668 của bà Trần Thị Mỹ H, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng. Xét thấy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Thạch Nguyễn Văn V đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Hà Tiên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm mới tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Ngày 21/5/2020, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 19/8/2020, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại thời điểm bị kết án bị cáo dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định tại Điều 107 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Nguyễn Duy K và Trịnh Công Đ đã dẫn bị cáo đi bán xe nhưng không biết xe do bị cáo trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm.

[8] Đối với Bùi Duy K đã có hành vi mua xe nhưng không biết xe do bị cáo trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Bùi Duy K không yêu cầu nhận lại số tiền mua xe nên không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên trả lại tài sản cho bà Trần Thị Mỹ H. Số tiền đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên là số tiền thu lợi bất chính do bị cáo bán xe và ông Bùi Duy K không đồng ý nhận lại nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Thạch Nguyễn Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Thạch Nguyễn Văn V 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 925.000 đồng đang được bảo quản tại Kho bạc Nhà nước Hà Tiên theo biên bản giao nhận tài sản sô 03/2023/BBBG-KBHT, ngày 22/9/2023.

Ghi nhận biên bản ngày 09/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Tiên về việc trả lại tài sản cho bị hại bà Trần Thị Mỹ H.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thạch Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS thành phố Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Hên